

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 28/2021/HS-ST  
Ngày: 27/4/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quyết.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đới Văn Trinh và bà Hoàng Thị Thu Thảo.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2021/TLST-HS, ngày 29/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 13/4/2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Quang V**, sinh năm 1994 tại huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh T và bà Nguyễn Thị X; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 31/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trần Văn C**, sinh năm 1999 tại huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 17, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Đinh Thị L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/11/2013, bị Chủ tịch UBND huyện X, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng; ngày 18/12/2015, C thi hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 31/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương - Có mặt tại phiên tòa.

\* *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Duy T; sinh năm 1988; trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương - Vắng mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 29/12/2020, Trần Văn C đang ở phòng trọ tại xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh thì Nguyễn Quang V là bạn ở cùng phòng trọ đưa cho C 200.000 đồng và bảo: “Đi mua ít đồ về chơi”, ý V nói C đi mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng. C đồng ý và thuê xe taxi đi đến khu vực giáp ranh giữa tỉnh Bắc Ninh và Bắc Giang để mua ma túy. Tại đây C gặp và mua của 01 người thanh niên (C không biết tên tuổi, lý lịch) 200.000 đồng ma túy và được người thanh niên này đưa cho 02 đoạn ống hút bằng nhựa được hàn hai đầu. Sau đó C cho 02 đoạn ống nhựa mua được vào trong túi quần rồi đi xe taxi về phòng trọ. Khi về đến nơi, C bỏ 02 ống ma túy ra đưa cho V xem rồi cất lại vào trong người. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, C và V bắt xe buýt đi đến thành phố C, tỉnh Hải Dương để chơi. Đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 29/12/2020, khi C và V đang đi bộ ở ngã ba S thuộc khu dân cư T, phường S thì bị lực lượng Công an thành phố C kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải đang mặc trên người của C 02 đoạn ống hút bằng nhựa bên trong chứa tinh thể màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 60/KLGD-PC09 ngày 01/01/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,208g là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-CL ngày 26/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Quang V và Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Nguyễn Quang V và Trần Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 58; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quang V và Trần Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 29/12/2020; xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 13 đến 16 tháng tù, thời hạn tính từ ngày

tạm giữ 29/12/2020. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất về việc xử lý vật chứng và án phí của vụ án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra- Công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên thu thập, những người tham gia tố tụng cung cấp; hành vi, quyết định tố tụng do Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có khiếu nại hoặc tố cáo. Do đó xác định những chứng cứ, tài liệu đã thu thập; các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, bản cung của các bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ được, lời khai của người chứng kiến, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 29/12/2020, tại khu dân cư T, phường S, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Quang V và Trần Văn C có hành vi cất giữ trái phép tại túi quần phía trước bên phải C đang mặc 0,208g Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân bị lực lượng Công an thành phố C bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Quang V và Trần Văn C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bởi lẽ:

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy - Một khách thể mà Bộ luật Hình sự đã quy định và bảo vệ. Với mục đích nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân, các bị cáo đã bất chấp pháp luật của Nhà nước, lén lút cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng làm mất trật tự trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong nhân dân. Nhà nước ta đã có chế độ quản lý ngặt nghèo đối với ma túy, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng... trái phép chất ma túy. Nhà nước đã tuyên truyền rộng rãi dưới nhiều hình thức về hiểm họa của ma túy và pháp luật của Nhà nước đối với ma túy. Bản thân các bị cáo đã hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, tính mạng của con người. Nhưng do ham chơi, không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, các bị cáo đã sa vào tệ nạn xã hội, vi phạm pháp luật của Nhà nước. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Với hành vi của mình, các bị cáo phải chịu một hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã gây ra, để hình phạt đó không chỉ là sự trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội mà còn là bài học để警醒, giáo dục chung trong cộng đồng.

[4] Vụ án có nhiều người tham gia, tuy chỉ là đồng phạm giản đơn, song có người chủ mưu, người thực hành tích cực nên đã làm tăng thêm ý chí, sự quyết tâm của các bị cáo trong vụ án. V là người khởi xướng và đưa tiền cho C đi mua ma túy nên là người giữ vai trò chủ mưu. Bị cáo C là người thực hành tích cực đã trực tiếp đi mua ma túy và cất giữ trái phép ma túy trên người.

[5] Xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, riêng đối với bị cáo C là người có nhân thân xấu: Ngày 12/11/2013, bị cáo bị Chủ tịch UBND huyện X, tỉnh Nam Định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng với thời hạn 24 tháng.

[6] Xét cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo thấy không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ của các bị cáo 0,208g Methamphetamine. Sau khi giám định, Cơ quan giám định hoàn lại 0,157g Methamphetamine, đây vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Đối với người thanh niên bán ma túy cho C, quá trình điều tra không xác định được cụ thể nhân thân, lý lịch của người thanh niên này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quang V và Trần Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2020.

Xử phạt bị cáo Trần Văn C 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/12/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,157g Methamphetamine gói bằng giấy trắng, bên ngoài là túi nilon màu trắng và 02 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng (loại ống hút nước) được đựng trong 01 phong bì dán kín, mặt trước ghi: “Số 60/KLGD-PC09 cơ quan CSĐT-CATP C tang vật vụ án gửi giám định QĐTC số 586 ngày 30/12/2020”, mặt sau phong bì có 03 dấu đỏ giáp lai của phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương và 03 chữ ký niêm phong mẫu (*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2021 của Công an thành phố C và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C*).

Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Quang V và Trần Văn C mỗi người phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Báo các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố C;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quyết**